HỒ SƠ DỰ THẦU GIÁ THẤP BẤT THƯỜNG

HƯỚNG DẪN ĐẦU THẦU

THÁNG 6/2018

HỒ SƠ DỰ THẦU GIÁ THẤP BẤT THƯỜNG

HƯỚNG DẪN ĐẦU THẦU

THÁNG 6/2018

**Giấy phép Các sản phẩm Sáng tạo chung-Phi thương mại-
Không phái sinh 3.0
IGO (CC BY-NC-ND 3.0 IGO)**

@2018 Ngân hàng Phát triển Châu Á

Số 6 Đại lộ ADB, Thành phố Mandaluyong, 1550 Metro Manila, Philippines

ĐT +63 2 632 4444; Fax +63 2 636 2444

www.adb.org

Bảo lưu một số quyền. Xuất bản năm 2018.

ISBN 978-92-9261-544-4 (Bản in), 978-92-9261-545-1 (Bản điện tử)

Số lưu chiếu: TIM189663-3

DOI: <http://dx.doi.org/10.22617/TIM189663-3>

Quan điểm được trình bày trong tài liệu này thuộc về tác giả và không phản ánh quan điểm hay chính sách của Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) hoặc Hội đồng Thống đốc ADB hay các chính phủ mà Hội đồng đại diện.

ADB không đảm bảo tính chính xác của số liệu trình bày trong ấn phẩm này và không chịu trách nhiệm về bất kỳ hậu quả nào của việc sử dụng các số liệu đó. Việc đề cập tên công ty hay sản phẩm cụ thể của nhà sản xuất trong tài liệu này không ám chỉ rằng ADB phê duyệt hay khuyến nghị sử dụng hơn so với các đơn vị hay sản phẩm có cùng tính năng không được đề cập.

Việc đề cập hay tham chiếu tới một lãnh thổ hay khu vực địa lý cụ thể cũng như sử dụng thuật ngữ “quốc gia” không ám chỉ bất kỳ đánh giá nào của ADB về tính pháp lý cũng như tình trạng khác của bất kỳ lãnh thổ nào.

Tài liệu này được xuất bản theo Giấy phép Các sản phẩm Sáng tạo chung-Phi thương mại- Không phái sinh 3.0 IGO (CC BY-NC-ND 3.0 IGO) <http://creativecommons.org/licenses/by-nc-nd/3.0/igo/>. Với việc sử dụng nội dung của tài liệu này, bạn đã đồng ý tuân thủ các điều khoản của giấy phép nói trên. Về bản quyền và giấy phép, vui lòng đọc các quy định và điều kiện sử dụng tại <https://www.adb.org/terms-use#openaccess>.

Giấy phép Các sản phẩm Sáng tạo chung sẽ không được áp dụng với những nội dung không thuộc bản quyền của ADB trong tài liệu này. Nếu tài liệu này cần phải ghi nhận tác quyền, xin liên hệ với chủ sở hữu bản quyền hoặc nhà xuất bản của nguồn tài liệu để xin phép sử dụng. ADB sẽ không chịu trách nhiệm pháp lý về bất kỳ khiếu nại nào do việc người đọc sử dụng những nguồn tài liệu nêu trên.

Nếu có nhận xét hoặc câu hỏi khác đối với nội dung tài liệu, hoặc nếu muốn xin phép bản quyền cho việc sử dụng nằm ngoài những phạm vi nêu trên, hay xin phép sử dụng biểu trưng của ADB, xin vui lòng liên hệ pubsmarketing@adb.org.

Ghi chú:

Trong ấn phẩm này, “\$” chỉ đồng Đô la Mỹ.

Xem thêm nội dung hiệu đính của các ấn phẩm do ADB phát hành tại

<http://www.adb.org/publications/corrigenda>.

MỤC LỤC

Danh mục Hình và Hộp	iv
Giới thiệu về Tài liệu Hướng dẫn	v
Danh mục từ viết tắt	viii
Tóm tắt tổng quan	ix
I. Giới thiệu chung	1
II. Xử lý Hồ sơ dự thầu có giá thấp bất thường	5
III. Báo cáo	12
IV. Tóm tắt quy trình đánh giá Hồ sơ dự thầu có giá thấp bất thường	13
Phụ lục: Bảng phân tích chi tiết giá để so sánh	14

DANH MỤC HÌNH VÀ HỘP

HÌNH

1. Hồ sơ dự thầu giá thấp bất thường trong Chu trình đấu thầu ADB	2
2. Ba bước xử lý Hồ sơ dự thầu có giá thấp bất thường	5
3. Tóm tắt quy trình đánh giá Hồ sơ dự thầu có giá thấp bất thường	13

HỘP

1. Hồ sơ dự thầu giá thấp bất thường đối với Dịch vụ tư vấn	2
2. Không được phép loại HSDT tự động	3
3. Có thể có các lý do hợp lý cho Giá dự thầu thấp	4
4. Giá dự thầu thấp bất thường trong các gói thầu gồm nhiều lô thầu	5
5. Đánh giá dự toán của kỹ sư	6
6. Sử dụng các tính toán cùng với các phương pháp khác	7
7. Không thay đổi đáng kể trong quá trình làm rõ HSDT	9
8. Khai man cấu thành hành vi gian lận	10
9. Loại Hồ sơ dự thầu có giá thấp bất thường cần có xem xét trước của ADB	12

GIỚI THIỆU VỀ TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN

Tháng 4 năm 2017, Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) phê duyệt khung đấu thầu mới - Chính sách Mua sắm, Đấu thầu của ADB: Hàng hoá, Xây lắp, Dịch vụ phi tư vấn và Dịch vụ tư vấn (năm 2017, được sửa đổi theo từng thời điểm) và Quy chế Mua sắm, Đấu thầu cho Bên vay vốn ADB: Hàng hoá, Xây lắp, Dịch vụ phi tư vấn và Dịch vụ tư vấn (năm 2017, được sửa đổi theo từng thời điểm). Các tài liệu này thay thế Hướng dẫn Sử dụng Tư vấn (năm 2013, được sửa đổi theo từng thời điểm) và Hướng dẫn Đấu thầu (năm 2015, được sửa đổi theo từng thời điểm). Chính sách và Quy chế Đấu thầu điều chỉnh hoạt động đấu thầu của các cơ quan chủ quản và cơ quan thực hiện dự án được tài trợ một phần hay toàn bộ bằng khoản vay/viện trợ không hoàn lại của ADB và nguồn vốn do ADB quản lý. ADB thiết kế chính sách đấu thầu năm 2017 nhằm đảm bảo lợi ích và tính linh hoạt đáng kể trong chu trình đấu thầu dự án cũng như để cải thiện hiệu quả thực hiện dự án bằng cách tập trung vào các khái niệm chất lượng, giá trị đồng tiền đầu tư và phù hợp với mục đích.

Ấn phẩm này là một trong các tài liệu Hướng dẫn chi tiết mà ADB phát hành trong năm 2018 sau khi phát hành Chính sách đấu thầu và Các Quy chế Đấu thầu năm 2017. Mỗi tài liệu sẽ hướng dẫn cho bên vay (bao gồm cả các đơn vị nhận viện trợ không hoàn lại), nhà thầu, và các tổ chức xã hội dân sự về một chủ đề theo khung quy chế mới (xem danh mục bên dưới). Các Hướng dẫn có sự dẫn chiếu qua lại và cần được tham khảo đồng bộ. Tất cả tài liệu tham khảo cho “Các Hướng dẫn” đều là một phần không tách rời của những Hướng dẫn này. Các Hướng dẫn có thể được cập nhật, thay thế hoặc thu hồi bất kỳ lúc nào.

Danh sách các Hướng dẫn thực hiện Chính sách đấu thầu và Các Quy chế Đấu thầu của ADB (2017)

1. Giá trị Đồng tiền Đầu tư 2. Khung Rủi ro Đấu thầu 3. Lập Kế hoạch Đấu thầu Chiến lược 4. Giám sát Đấu thầu 5. Cơ chế Đấu thầu Thay thế 6. Đấu thầu Cạnh tranh Rộng rãi 7. Điều chỉnh Giá 8. Hồ sơ Dự thầu Giá thấp Bất thường 9. Ưu đãi Nội địa 10. Sơ tuyển 11. Thầu phụ 12. Dịch vụ Tư vấn do Bên vay của ADB Quản lý 13. Dịch vụ Phi tư vấn do Bên vay của ADB Quản lý	14. Công nghệ cao 15. Chất lượng 16. Khiếu nại liên quan đến Đấu thầu 17. Không tuân thủ trong Đấu thầu 18. Thời gian Tạm hoãn 19. Doanh nghiệp có Vốn Nhà nước 20. Đấu thầu Điện tử 21. Thỏa thuận Khung về Cung cấp Dịch vụ Tư vấn 22. Hợp tác Công - Tư (PPP) 23. Quản lý Hợp đồng 24. Các trường hợp dễ bị tổn thương, bị tác động bởi xung đột và tình huống khẩn cấp

Những cải cách về đấu thầu của ADB hướng đến đảm bảo giá trị đồng tiền đầu tư thông qua cải thiện tính linh hoạt, chất lượng và hiệu quả trong quá trình đấu thầu (xem minh hoạ bên dưới và *Hướng dẫn về giá trị đồng tiền đầu tư*). Giá trị đồng tiền đầu tư là một phần của cấu trúc đấu thầu thống nhất với ba trụ hỗ trợ chính: hiệu quả, chất lượng và linh hoạt. Hai nguyên tắc chủ chốt là minh bạch và công bằng xuyên suốt tất cả các thành phần của cấu trúc.

Thời gian

Thời gian là một yếu tố quan trọng quyết định giá trị đồng tiền đầu tư. Khi một dự án hay quy trình được hoàn thành nhanh chóng, thời gian được rút ngắn đó sẽ tạo ra giá trị lớn hơn cho tất cả các bên liên quan. Ví dụ, một dự án làm đường hoàn thành sớm sẽ mang lại lợi ích kinh tế, an ninh, hay những giá trị khác cho cộng đồng mà nó phục vụ. Điều này cũng làm tăng tỷ suất lợi nhuận trên đầu tư cho cơ quan thực hiện và đẩy nhanh tiến độ dự án cũng như thanh toán cho nhà thầu được lựa chọn. Tương tự như vậy, một dự án chậm tiến độ sẽ làm giảm giá trị đáng kể cho các bên liên quan.

Khi xem xét giá trị đồng tiền đầu tư trong bối cảnh đấu thầu, cần lưu ý đến tất cả các yếu tố có thể (i) rút ngắn thời gian chu trình đấu thầu hoặc (ii) đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án phát triển.

Mục đích

Tài liệu hướng dẫn này nhằm mục đích hỗ trợ người sử dụng thông qua việc diễn giải cụ thể và chi tiết các chính sách và Quy chế Đấu thầu ban hành năm 2017 của ADB cho bên vay (bao gồm cả các đơn vị nhận viện trợ không hoàn lại).

Hướng dẫn này đưa ra các thông tin bổ sung để người sử dụng xem xét khi áp dụng chính sách và Quy chế Đấu thầu của ADB trong từng trường hợp cụ thể.

Tài liệu sẽ tiếp tục được cập nhật, sửa đổi

Tài liệu hướng dẫn này sẽ tiếp tục được sửa đổi và cập nhật nếu cần thiết.

Vui lòng kiểm tra trang web của ADB, phần Business Center để có phiên bản cập nhật mới nhất, <https://www.adb.org/business/main>.

Người sử dụng tài liệu

Trong nhiều trường hợp, người đọc nên sử dụng hướng dẫn này tùy theo nhu cầu cụ thể. Để đảm bảo tính nhất quán trong toàn bộ Tài liệu hướng dẫn, những giả định sau đây sẽ được áp dụng về đối tượng sử dụng:

Người sử dụng là chuyên gia tham gia vào các dự án được tài trợ một phần hay toàn bộ bằng khoản vay/viện trợ không hoàn lại của ADB và nguồn vốn do ADB quản lý.

Câu hỏi thường gặp

Các câu hỏi thường gặp, đề nghị giải thích làm rõ, ví dụ, thông tin bổ sung, liên kết đến trang đào tạo và các tài nguyên hữu ích khác sẽ được cung cấp trên trang web của ADB.

Hãy nhớ kiểm tra trang web của ADB, phần Business Center để tìm hiểu thêm thông tin, <https://www.adb.org/business/main>.

Giá trị Pháp lý và Thứ tự Ưu tiên

Bản hướng dẫn này giải thích và cụ thể hóa các điều khoản của Quy chế Đấu thầu cho bên vay vốn ADB: Hàng hoá, Xây lắp, Dịch vụ phi tư vấn và Dịch vụ tư vấn (năm 2017 và được sửa đổi theo từng thời điểm) áp dụng cho các cơ quan điều hành (và thực hiện) dự án tài trợ cấp Chính phủ (và cấp địa phương) được nhận một phần hay toàn bộ vốn đầu tư của ADB (nghĩa là ngoại trừ các khoản vay dựa trên kết quả đầu ra hoặc cho vay chính sách của ADB), các khoản viện trợ không hoàn lại (không bao gồm các dự án hỗ trợ kỹ thuật và tư vấn chuyên gia do ADB quản lý), hoặc nguồn vốn do ADB quản lý.

Trong trường hợp có mâu thuẫn hay khác biệt giữa tài liệu hướng dẫn này và các Quy chế Đấu thầu, Quy chế Đấu thầu sẽ được ưu tiên áp dụng. Hiệp định tài trợ sẽ điều chỉnh mối quan hệ pháp lý giữa Bên vay và ADB. Quyền và nghĩa vụ giữa Bên vay và nhà cung cấp hàng hóa, xây lắp, hoặc dịch vụ sẽ tuân theo tài liệu mua sắm cụ thể do Bên vay phát hành và hợp đồng đã ký giữa Bên vay và nhà cung cấp chứ không phải theo Hướng dẫn này.

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

ADB	—	Ngân hàng Phát triển Châu Á
ALB	—	Hồ sơ Dự thầu Giá thấp Bất thường
HSDT	—	Hồ sơ dự thầu
HSMT	—	Hồ sơ mời thầu

TÓM TẮT TỔNG QUAN

Lần đầu tiên thông qua hướng dẫn này, ADB đề cập đến vấn đề hồ sơ dự thầu giá thấp bất thường (ALB). Tùy thuộc vào quy trình phù hợp để xác định hồ sơ dự thầu giá thấp bất thường, một hồ sơ dự thầu (HSDT) có thể bị loại, yêu cầu tăng giá trị bảo lãnh thực hiện hợp đồng như một điều kiện để được trao thầu (nhìn chung giá trị bảo lãnh thực hiện hợp đồng không vượt quá 20% giá trị hợp đồng), hoặc chấp nhận hồ sơ dự thầu như đã được chào.

Việc xử lý hồ sơ dự thầu giá thấp bất thường có thể:

Làm tăng tính hiệu quả và giảm thời gian thực hiện

- Cải thiện việc thực hiện hợp đồng thông qua việc xác định các vấn đề chi phí tiềm năng.
- Giảm thời gian chậm trễ trong quá trình thực hiện hợp đồng.
- Tránh các sai sót có thể có đối với dự án.

Đảm bảo chất lượng

- Giúp xác định các nhà thầu không phù hợp hoặc không đáng tin cậy và đảm bảo rằng các nhà thầu đáng tin cậy và có năng lực được lựa chọn.

Giảm thiểu rủi ro

- “Giảm thiểu rủi ro” cho các dự án trong đó nhà thầu không lường hết được các tác động tài chính của
 - › các quy định về tuyển dụng;
 - › các yêu cầu về an toàn, sức khỏe, an ninh và môi trường;
 - › các trách nhiệm về môi trường; và/hoặc
 - › các yêu cầu kỹ thuật.

Cải thiện giá trị đồng tiền đầu tư

- Xác định các dự toán chi phí dự án không thực tế hoặc thiếu chính xác của bên vay.

I. Giới thiệu chung

1.1 Hướng dẫn này nhằm mục đích hỗ trợ người sử dụng trong việc xác định và giải quyết các hồ sơ dự thầu giá thấp bất thường (ALB) trong giai đoạn đánh giá hồ sơ dự thầu (HSDT) của chu trình đấu thầu mua sắm công trình, hàng hóa hoặc dịch vụ cho các dự án được tài trợ một phần hay toàn bộ bằng khoản vay/viện trợ không hoàn lại của ADB và nguồn vốn do ADB quản lý. Hình 1 cho thấy các hồ sơ dự thầu giá thấp bất thường có thể được xác định ở giai đoạn nào trong chu trình đấu thầu của ADB. Hướng dẫn này cũng đưa ra phương pháp đánh giá một hồ sơ dự thầu mất cân đối hoặc có HSDT có giá chào tập trung quá mức cho các hạng mục ban đầu (front-loaded) mà có thể là hoặc không phải là một hồ sơ dự thầu giá thấp bất thường. Một hồ sơ dự thầu giá thấp bất thường không nhất thiết mang ý nghĩa tiêu cực, tuy nhiên cần điều tra thêm bởi đó có thể là dấu hiệu của các rủi ro như:

- (i) Thiếu năng lực về kỹ thuật hoặc thương mại,
- (ii) Nhà thầu có ý định không tuân thủ các quy chuẩn kỹ thuật hoặc tiêu chuẩn thiết kế, và/hoặc
- (iii) Nhà thầu có ý định không tuân thủ các quy định pháp luật về môi trường hoặc lao động

Hình 1: Hồ sơ Dự thầu Giá thấp Bất thường trong Chu trình đấu thầu ADB

Nguồn: Ngân hàng Phát triển Châu Á.

1.2 Như được mô tả trong Quy chế đấu thầu dành cho Bên vay của ADB: Hàng hóa, Xây lắp, Dịch vụ tư vấn và phi tư vấn (bản sửa đổi năm 2017), một hồ sơ dự thầu giá thấp bất thường là một hồ sơ dự thầu trong đó “giá dự thầu có vẻ thấp một cách bất hợp lý khiến cho bên vay cảm thấy lo ngại về khả năng của nhà thầu để thực hiện thành công hợp đồng.”¹ Điều này trở thành vấn đề khi nhà thầu đáp ứng có giá đánh giá thấp nhất dường như đề xuất một mức giá thấp bất thường khi so sánh với dự toán của bên vay (hoặc bên nhận viện trợ không hoàn lại) cũng như với các điều kiện thị trường hiện hành (Hộp 1). Tuy nhiên rủi ro phải đối mặt với tình huống này có thể giảm đáng kể nếu kế hoạch đấu thầu và thiết kế được thực hiện hiệu quả.

Hộp 1

Hồ sơ dự thầu giá thấp bất thường đối với Dịch vụ tư vấn

Tình trạng giá dự thầu thấp bất thường cũng có thể xảy ra đối với dịch vụ tư vấn. Ví dụ, một công ty tư vấn xây dựng đề xuất tài chính của mình dựa trên đơn giá tháng-công thấp hơn đáng kể so với giá nhân công trên thị trường và sau khi được trao thầu, thay thế các chuyên gia mà hồ sơ năng lực của họ đã được sử dụng trong đề xuất kỹ thuật bằng các chuyên gia thuê ngoài với mức phí thấp.

Nguồn: Ngân hàng Phát triển Châu Á.

¹ ADB. 2017. Quy chế đấu thầu dành cho Bên vay của ADB: Hàng hóa, Xây lắp, Dịch vụ tư vấn và phi tư vấn. Phụ lục 3, đoạn 76. Manila.

1.3 Một quy trình lập kế hoạch đấu thầu tốt cần bao gồm hoạt động đánh giá rủi ro đấu thầu để xem xét bối cảnh hoạt động, thị trường và tiềm năng rủi ro. Hoạt động đánh giá rủi ro này cần được cân nhắc khi thiết kế kế hoạch đấu thầu. Quá trình chuẩn bị dự án nếu được thực hiện kỹ lưỡng cũng giúp đảm bảo chất lượng của hồ sơ mời thầu với việc quy định rõ (i) các yêu cầu dự kiến, (ii) năng lực của nhà thầu, và (iii) khung thời gian đủ để chuẩn bị và nộp hồ sơ dự thầu, bao gồm cả việc làm rõ nếu cần thiết. Khi lập dự toán cũng cần xem xét các kết quả mong muốn bao gồm các yếu tố chất lượng.

1.4 Tuy nhiên, trong một số trường hợp nhà thầu có thể đề xuất mức giá quá thấp làm nảy sinh nghi ngờ về khả năng thực hiện hợp đồng của nhà thầu. Điều này không nhất thiết có nghĩa là nhà thầu không thể hoặc sẽ không thực hiện được theo mong đợi, do đó không được áp dụng bất kỳ quy trình nào mà theo đó các hồ sơ dự thầu có giá chào thầu cao hơn hoặc thấp hơn mức giá được xác định trước sẽ tự động bị loại (chú thích 1) (Hộp 2).

Hộp 2

Không được phép loại HSDT tự động

Không loại tự động loại các hồ sơ có giá dự thầu cao hơn hoặc thấp hơn giá gói thầu được xác định trước.

Nguồn: Ngân hàng Phát triển Châu Á.

1.5 Trong mọi trường hợp, quy trình đấu thầu không nên ngăn cản bên vay thu được lợi ích từ các điều kiện như vậy. Nếu bên vay rơi vào tình huống trong đó nhà thầu đề xuất giá dự thầu thấp một cách bất thường làm dấy lên nghi ngờ về năng lực thực hiện hợp đồng của nhà thầu thì cần đặt câu hỏi tại sao giá chào thầu lại thấp như vậy. Bên vay có thể yêu cầu nhà thầu có khả năng trúng thầu giải thích bằng văn bản về đề xuất mức giá thấp bất thường đó để tránh các vấn đề thực hiện hợp đồng có thể xảy ra.

1.6 Chúng tôi khuyến nghị cần làm rõ các câu hỏi này ngay ở giai đoạn đánh giá HSDT, do các vấn đề 1 HSDT có giá dự thầu thấp bất thường thường chỉ xuất hiện ở giai đoạn quản lý hợp đồng khi các nhà thầu hoặc các nhà cung ứng tìm cách thay đổi hợp đồng để bù đắp cho các mức giá thấp bất thường, hoặc khi có các vấn đề về chất lượng hoặc chậm trễ triển khai. Do đó tốt hơn hết nên tránh các vấn đề này tại giai đoạn đánh giá hơn là phải xử lý chúng trong quá trình thực hiện hợp đồng.

1.7 Nếu lý do được đưa ra là hợp lý và giải trình được mức giá thấp mà không làm ảnh hưởng đến việc thực hiện hợp đồng, bên vay có thể tiếp tục với nhà thầu đó (Hộp 3). Mặt khác, nếu lý do đưa ra là không hợp lý và không giải trình được mức giá thấp mà không làm ảnh hưởng đến việc thực hiện hợp đồng, bên vay có thể loại hồ sơ dự thầu hoặc chấp nhận hồ sơ dự thầu nhưng yêu cầu nhà thầu nộp bảo lãnh thực hiện hợp đồng có giá trị cao hơn để đảm bảo việc hoàn thành hợp đồng.

Hộp 3**Có thể có các lý do hợp lý cho Giá dự thầu thấp**

- Quy trình sản xuất, dịch vụ cung cấp hoặc phương pháp thi công tiết kiệm chi phí (ví dụ: nhà thầu tìm ra phương thức cung cấp Hàng hóa, Xây lắp hay Dịch vụ hiệu quả chi phí hơn so với các đối thủ cạnh tranh).
- Nhà thầu lựa chọn các giải pháp kỹ thuật hoặc có điều kiện đặc biệt thuận lợi để cung cấp sản phẩm hoặc dịch vụ hoặc thi công công trình.
- Tính độc đáo của công trình, hàng hóa hoặc dịch vụ do nhà thầu đề xuất.
- Thay đổi về giá của các đầu vào cơ bản, ví dụ: hàng hóa.
- Quy mô kinh tế, khả năng quản lý chuỗi cung cấp hiệu quả hoặc nỗ lực thâm nhập thị trường.
- Có thể nhà thầu có ý định chào thầu ở mức chi phí (không có lợi nhuận) nhằm thiết lập hoạt động kinh doanh của mình trong một quốc gia hoặc lĩnh vực để đưa vào hồ sơ kinh nghiệm cho gói thầu tiếp theo.

Nguồn: Ngân hàng Phát triển Châu Á.

1.8 Các hướng dẫn và phương pháp trong hướng dẫn này được xem xét trên cơ sở tuân thủ quy chế đấu thầu quốc gia áp dụng ở các quốc gia thành viên đang phát triển của ADB. Nếu quy chế đấu thầu quốc gia hiện hành ủng hộ phương pháp được mô tả trong hướng dẫn này, phương pháp này sẽ được xem như một công cụ để xử lý các hồ sơ dự thầu có giá thấp bất thường, tuy nhiên bên vay cần xem xét tất cả các hoàn cảnh có liên quan để quyết định có sử dụng công cụ này hay không.

II. Xử lý Hồ sơ dự thầu có giá thấp bất thường

2.1 Hình 2 mô tả ba bước chính trong việc xử lý các hồ sơ dự thầu giá thấp bất thường. Mỗi bước cần được tiếp cận một cách cẩn trọng. Ở mỗi bước, chúng tôi sẽ đưa ra ví dụ về các khía cạnh cần được xem xét.

Hình 2: Ba bước xử lý Hồ sơ dự thầu có giá thấp bất thường

Nguồn: Ngân hàng Phát triển Châu Á.

A. Xác định

2.2 Việc xác định một HSĐT giá thấp bất thường là không đơn giản do không có một công thức được xác định trước và được chấp nhận nào để xác định hồ sơ dự thầu giá thấp bất thường. Để xác định một giá dự thầu có thấp bất thường hay không, chúng ta có thể xem xét một số cách tiếp cận và nếu có thể, nên kết hợp các phương pháp này để giảm thiểu tính chủ quan khi đánh giá:

- (i) So sánh giá dự thầu với dự toán của kỹ sư.
- (ii) So sánh giá dự thầu với các hồ sơ thầu đáp ứng cơ bản của các nhà thầu khác.
- (iii) So sánh với mức giá của các hợp đồng tương tự gần đây, dù là sử dụng vốn từ chính phủ hay đối tác phát triển.

2.3 Tuy nhiên cần cẩn trọng khi sử dụng từng cách tiếp cận và không được sử dụng chỉ để biện minh cho các kết luận hiển nhiên. Mỗi trường hợp cần được xem xét dựa trên giá trị riêng và theo hoàn cảnh (Hộp 4).

Hộp 4 Giá dự thầu thấp bất thường trong các gói thầu gồm nhiều lô thầu

Khi đấu thầu gói thầu có nhiều lô, nếu giá dự thầu thấp bất thường chỉ liên quan đến một hoặc một số lô thầu cụ thể, thì việc trao thầu không nên bị trì hoãn đối với (các) lô thầu có giá dự thầu không bị đánh giá là thấp bất thường.

Nguồn: Ngân hàng Phát triển Châu Á.

1. So sánh giá dự thầu với dự toán của kỹ sư

2.4 Nếu dự toán của kỹ sư được sử dụng làm cơ sở để xác định giá dự thầu thấp bất thường, các giả định khi dự toán cần được kiểm tra xác nhận, và như một phần của quá trình đánh giá nếu phù hợp, dự toán này cần được kiểm tra về tính chính xác và cập nhật với giá thị trường hiện hành. Việc cập nhật phải được thực hiện trước khi bắt đầu quá trình đánh giá HSDT càng sớm càng tốt (Hộp 5).

Hộp 5

Đánh giá dự toán của kỹ sư

Trước khi bắt đầu đánh giá, bên vay cần yêu cầu ban đánh giá hồ sơ dự thầu (và bất kỳ chuyên gia bên ngoài nào được chỉ định để hỗ trợ, nếu có) thực hiện, ở mức độ có thể, bước thăm tra chi tiết để chắc chắn rằng dự toán của kỹ sư là cơ sở hợp lý cho mục đích đánh giá hồ sơ dự thầu.

Nguồn: Ngân hàng Phát triển Châu Á.

2.5 Có những trường hợp dự toán của dự án quá cao do các giả định không chính xác về kỹ thuật, phương pháp thực hiện, hay do đánh giá sai thông tin đầu vào, thị trường nguyên liệu thô, hoặc mức giá. Sau đây là các ví dụ về các tình huống liên quan đến dự toán chi phí dự án mà có thể giải trình cho việc vì sao một giá dự thầu có thể không được xem là thấp bất thường:

- (i) Một kỹ sư thực hiện các tính toán ở bước ban đầu của dự án khi các hợp phần dự án còn chưa được xác định hoặc khó đánh giá.
- (ii) Các dự toán được lập dựa trên thông tin đã lỗi thời (chẳng hạn như nghiên cứu khả thi) và do đó không còn chính xác hoặc phù hợp ở giai đoạn đánh giá hồ sơ dự thầu.
- (iii) Chi phí được dựa trên một phương pháp thực hiện công việc cụ thể hoặc phương pháp thi công do kỹ sư thiết kế ban đầu đề xuất và có thể không được nhà thầu áp dụng theo trong hồ sơ dự thầu (đặc biệt là đối với các hợp đồng thiết kế và xây dựng).
- (iv) Tính toán được dựa trên các giả định của kỹ sư thiết kế mà có thể không còn phù hợp (ví dụ: chi phí nguyên vật liệu hiện tại thay đổi và cần được điều chỉnh giá; quy định pháp luật có thể thay đổi v.v.).
- (v) Bên vay sử dụng mức dự phòng cao cho mục đích lập dự toán và/hoặc ngân sách.
- (vi) Dự toán chỉ đơn giản là không chính xác.

2.6 Trong các trường hợp khác khi dự toán của bên vay là phù hợp, chiến lược của nhà thầu có thể giải thích vì sao giá dự thầu lại thấp hơn dự toán của kỹ sư:

- (i) Nhà thầu đang thực hiện các dự án trong cùng khu vực và có thể tận dụng lợi thế này để chào thầu với chi phí huy động nhân sự và thiết bị thấp hơn hoặc chi phí mua sắm thấp hơn đối với vật liệu cần thiết cho dự án (ví dụ: do có thể vay mượn vật liệu).
- (ii) Nhà thầu có thể sẵn sàng chào thầu ở mức chi phí không có lợi nhuận trong các tình huống cụ thể: hoặc do nhà thầu muốn gia nhập thị trường mới hoặc, khi phải đối mặt với suy thoái kinh tế, bởi vì nhà thầu có thể quyết định tham gia hợp đồng xây lắp mà không có lợi nhuận (hoặc thậm chí thua lỗ, tuy nhiên cần lưu ý rằng quy định ở một số nơi nghiêm cấm việc bán hàng với mức giá thua lỗ), đơn

giản chỉ để trang trải chi phí cố định của nhà thầu. Thực vậy, nhà thầu có thể quyết định rằng họ thà chấp nhận bán với mức giá chỉ đủ để trang trải chi phí, thậm chí không có lời, để duy trì hoạt động kinh doanh còn hơn là phải đóng cửa.

- (iii) Nhà thầu có thể đã chào thầu dựa trên phương pháp thi công sáng tạo hơn các nhà thầu khác (bao gồm việc sử dụng các công nghệ hoặc loại vật liệu khác, hay cách tiếp cận khác để triển khai công việc).

2. So sánh giá dự thầu và giá các HSDT đáp ứng cơ bản khác

2.7 Nếu phương pháp được lựa chọn là so sánh HSDT với các hồ sơ thầu đáp ứng cơ bản của các nhà thầu khác, bên vay có thể xác định đặc điểm của hồ sơ dự thầu giá thấp bất thường bằng cách áp dụng một phép tính toán học cho các giá dự thầu trong số đó. Tuy nhiên cần thận trọng khi áp dụng do độ chệch thống kê gắn liền với cách tiếp cận này và cảm nhận sai lầm về tính khách quan mà phương pháp này có thể truyền đạt. Vì vậy, chúng tôi đề xuất chỉ sử dụng phương pháp tính toán khi kết hợp cùng với các phương pháp và công cụ khác (nhưng không phải dùng riêng phương pháp này) như một phương thức để xác nhận đặc điểm thấp bất thường của giá dự thầu (Hộp 6).

Hộp 6

Sử dụng các tính toán cùng với các phương pháp khác

Việc chỉ sử dụng các công thức toán học có thể truyền đạt một cảm nhận sai lệch về tính khách quan. Chúng chỉ nên được xem như các chỉ số cần được xác minh thêm.

Nguồn: Ngân hàng Phát triển Châu Á.

3. So sánh giá dự thầu với giá của các hợp đồng tương tự trong quá khứ

2.8 Mặc dù phương pháp này có thể là cách kiểm tra phù hợp nhất để xác định liệu giá dự thầu có thấp một cách bất thường hay không, nhưng đôi khi rất khó để xác định một hoặc vài dự án tương tự làm chuẩn để so sánh, và “tương tự” luôn là vấn đề phức tạp để giải quyết.

2.9 Trong một số trường hợp, bên vay có thể cần đến sự hỗ trợ của chuyên gia bên ngoài để xác định liệu một nhà thầu có khả năng thực hiện hợp đồng với mức giá đã chào, đặc biệt đối với các dự án công nghệ cao.

2.10 Việc xác định giá dự thầu thấp bất thường chỉ được thực hiện đối với các hồ sơ thầu đáp ứng cơ bản. Các hồ sơ không đáp ứng có thể có giá dự thầu thấp bất thường, tuy nhiên những hồ sơ này sẽ bị loại trong mọi trường hợp.

4. Câu hỏi về hồ sơ dự thầu mất cân đối hoặc có giá chào tập trung quá mức cho các hạng mục ban đầu (front-loaded)

2.11 Cần phân biệt giữa hồ sơ dự thầu có giá thấp bất thường với hồ sơ dự thầu “mất cân đối” hoặc hồ sơ dự thầu “có giá chào tập trung quá mức cho các hạng mục ban đầu” (hồ sơ dự thầu mà các phần việc thực hiện ban đầu được

chào giá quá cao một cách không cân đối so với các phần còn lại). Hồ sơ dự thầu có giá chào tập trung quá mức cho các hạng mục ban đầu bao gồm các HSDT cố tình chào thầu với mức giá hoặc đơn giá cao bất thường cho các giai đoạn đầu của dự án thi công để bù trừ cho các mức giá hoặc đơn giá thấp bất thường cho các giai đoạn sau của dự án nhằm cải thiện dòng tiền của nhà thầu.

2.12 Tình huống hồ sơ dự thầu mất cân đối có thể xuất hiện trong các hợp đồng theo đơn giá khi nhà thầu nhận thấy rằng một hạng mục chính có thể đã bị đánh giá thấp trong Bản tiên lượng và đề xuất mức giá cao trên hạng mục này. Nhà thầu sử dụng đơn giá cao này để bù đắp cho đơn giá thấp của các hạng mục khác, dựa trên dự đoán khi nào thì số lượng thực tế của hạng mục có giá cao được đánh giá lại để thanh toán. Kết quả là khi đánh giá các đơn giá được đề xuất, một số đơn giá có vẻ như thấp bất thường, khi nhà thầu có ý định bù trừ bằng các đơn giá (cao hơn).

2.13 Các hồ sơ dự thầu mất cân đối cũng có thể là để che đậy các kế hoạch khác mà có thể là một phần của hành vi thông đồng trong đấu thầu, ví dụ:

- (i) Chào giá cao cho các hạng mục mà nhà thầu biết hoặc dự kiến sẽ được thay đổi để tăng số lượng hàng hóa hoặc công trình yêu cầu và từ đó tăng giá trị thực tế nhận được, và/hoặc
- (ii) Chào giá thấp hơn đáng kể trên các hạng mục mà nhà thầu biết rằng sẽ không phải thực hiện sau khi trao hợp đồng.

2.14 Mặc dù không nhất thiết được xem là hồ sơ dự thầu giá thấp bất thường, các hồ sơ dự thầu mất cân đối hoặc có giá chào tập trung quá mức cho các hạng mục ban đầu có thể được phát hiện trong quá trình xác định hồ sơ dự thầu giá thấp bất thường và cần được xem xét theo cách tương tự. Tuy nhiên, sự khác biệt, nếu như phát hiện ra HSDT mất cân đối hay có giá chào tập trung quá mức cho các hạng mục ban đầu, có thể là ở kết quả. Hồ sơ dự thầu sẽ không bị loại nhưng nhà thầu sẽ được yêu cầu tăng giá trị bảo lãnh thực hiện hợp đồng để bảo vệ lợi ích của bên vay và ADB. Trường hợp nhà thầu từ chối tuân thủ, hồ sơ dự thầu của nhà thầu sẽ bị loại tuy nhiên nhà thầu không bị mất khoản bảo lãnh dự thầu, hợp đồng sẽ được trao cho nhà thầu đáp ứng có xếp hạng thấp nhất tiếp theo.

B. Làm rõ và Phân tích

2.15 Sau khi xác định khả năng hồ sơ dự thầu có giá thầu thấp bất thường, bên vay cần tiếp tục đánh giá để xác định liệu mức giá dự thầu có thể được giải trình hoặc do bị sai sót hay tính nhầm, hay tệ hơn, do nhà thầu tìm cách đim giá hợp đồng dẫn đến khả năng giảm chất lượng tổng thể của kết quả cuối cùng.

2.16 Nếu bên vay nghi ngờ giá dự thầu thấp bất thường là do sai sót, trước tiên bên vay nên cân nhắc các tình huống sau để xác định phạm vi và loại sai sót:

- (i) Nếu một số hạng mục được chào với mức giá thấp hơn đáng kể so với dự toán của bên vay, điều này có thể xuất phát từ lỗi tính toán

- hoặc hiểu sai các yêu cầu, và/hoặc
- (ii) Nếu một số hạng mục hoặc loại hạng mục nhất định được chào giá thấp một cách đồng nhất, bên vay cần tìm hiểu thêm để xác định nguyên nhân.

2.17 Nếu giá dự thầu thấp bất thường không thể được giải thích rõ ràng bằng các lỗi nêu trên, việc đánh giá mức giá thấp bất thường cần sự phân tích chi tiết hơn về giá dự thầu, bằng cách tham chiếu đến phạm vi, phương pháp và kế hoạch đề xuất, cơ chế phân bổ rủi ro và trách nhiệm. Cuối cùng, bên vay phải yêu cầu nhà thầu giải thích bằng văn bản về giá hoặc chi phí đã đề xuất. Ở mức độ nào đó, giải thích của nhà thầu có thể được củng cố bởi thông tin ban đầu mà nhà thầu đã cung cấp trong hồ sơ dự thầu (Hộp 7).

Hộp 7

Không thay đổi đáng kể trong quá trình làm rõ HSDT

Nhà thầu không được phép thay đổi đáng kể hồ sơ dự thầu của mình, về kỹ thuật hoặc tài chính, hoặc đưa ra bất kỳ thay đổi đáng kể nào khi làm rõ HSDT trong thời gian có hiệu lực của HSDT.

Nguồn: Ngân hàng Phát triển Châu Á.

2.18 Dựa trên các yếu tố giá có vẻ thấp bất thường, bên vay có thể yêu cầu nhà thầu làm rõ các vấn đề bao gồm:

- (i) Thông tin liên quan đến tính kinh tế của quy trình sản xuất, dịch vụ được cung cấp, hay biện pháp thi công sẽ được áp dụng;
- (ii) Nguồn và đơn giá hoặc giá của dịch vụ, vật liệu và hàng hóa dự kiến sẽ được sử dụng để thực hiện công việc hoặc dịch vụ;
- (iii) Các giải pháp kỹ thuật được nhà thầu lựa chọn hoặc điều kiện đặc biệt thuận lợi để cung cấp sản phẩm hoặc dịch vụ hoặc thi công công trình; và
- (iv) Tính tuân thủ với các tiêu chuẩn và quy định hiện hành (đặc biệt các quy định pháp luật về xã hội và môi trường).

2.19 Nhà thầu có thể được yêu cầu làm rõ các thông tin sau để giải thích cho mức giá của mình:

- (i) Đơn giá hoặc chi phí nhân công;
- (ii) Nguồn và số lượng vật tư;
- (iii) Hồ sơ cung cấp các hạng mục tương tự với mức giá tương tự;
- (iv) Thiết bị và máy móc thi công;
- (v) Khoảng cách vận chuyển;
- (vi) Nguồn và phương thức có được các thiết bị thi công đề xuất (ví dụ: thuê, thuê mua, hợp đồng mua bán v.v.); và
- (vii) Các yêu cầu khác mà bên vay yêu cầu làm rõ.

2.20 Trường hợp phát hiện hồ sơ dự thầu có giá thấp bất thường, yêu cầu làm rõ cần tập trung vào các đơn giá đã được xác định là thấp bất thường và cần diễn giải cơ sở hoặc các tham chiếu đã được sử dụng để thực hiện các phân tích như vậy (Hộp 8). Bên vay cũng cần quy định rõ thông tin cần được cung cấp theo các biểu mẫu nào, có thể bao gồm các mẫu cụ thể để nhà thầu trả lời chính xác

các yêu cầu làm rõ (xem Mẫu “Bảng phân tích chi tiết giá để so sánh” trong phần Phụ lục).

Hộp 8

Khai man cấu thành hành vi gian lận

Bất kỳ sự khai man thông tin nào của nhà thầu điều cấu thành hành vi gian lận và phải chịu chế tài theo Chính sách Chống Tham nhũng của ADB (ban hành năm 1998 và được sửa đổi)^a và Hướng dẫn và Nguyên tắc Liêm chính (bản sửa đổi năm 2015).^b

^a *Chiến lược Chống Tham nhũng và Liêm chính*. Manila. <https://www.adb.org/sites/default/files/institutional-document/31317/anticorruption-integrity-policy-strategy.pdf>. (ADB, 2010).

^b *Các Nguyên tắc và Hướng dẫn Liêm chính*. Manila. <https://www.adb.org/sites/default/files/institutional-document/32131/integrity-principles-guidelines.pdf> (ADB, 2015).

Nguồn: Ngân hàng Phát triển Châu Á.

2.21 Thông tin thường được yêu cầu cho phân tích giá có thể bao gồm các thành phần chi phí cơ bản cho nguồn lực đầu vào, chi phí quản lý, dự phòng và biên lợi nhuận từ cả nhà thầu và nhà thầu phụ.

1. Làm rõ thông tin về nguồn lực đầu vào và định giá

2.22 Trường hợp ước tính của nhà thầu về nguồn lực đầu vào có vẻ không thực tế hoặc thấp đáng kể so với dự toán của bên vay, nhà thầu cần đưa ra giải thích hoặc căn cứ phù hợp để hỗ trợ các đơn giá đề xuất liên quan đến nguồn lực đầu vào.

2. Làm rõ Chi phí quản lý, Dự phòng và Biên lợi nhuận của nhà thầu

2.23 Do cơ sở được áp dụng để tính toán và phân bổ chi phí quản lý thành phần giá có thể rất khác nhau giữa các nhà thầu, bên vay có thể yêu cầu nhà thầu cung cấp thông tin chi tiết về chi phí quản lý, dự phòng và biên lợi nhuận, nếu thấy cần thiết. Điều này có thể bao gồm:

- (i) Công tác quản lý dự án và tổ chức thực hiện (trên và ngoài công trường),
- (ii) Biên dự phòng rủi ro được sử dụng khi tính giá, và/hoặc
- (iii) Biên lợi nhuận được sử dụng khi tính giá dự thầu.

2.24 Bên vay cần dành đủ thời gian cho nhà thầu để làm rõ theo yêu cầu và/hoặc thực hiện phân tích giá chi tiết. Thông thường khoảng thời gian từ 7-14 ngày là đủ để cho phép nhà thầu phản hồi, tùy thuộc vào loại dự án và phạm vi cần được làm rõ. Bên vay cũng có thể cho phép khoảng thời gian dài hơn nếu yêu cầu phải có thẩm tra của kiểm toán độc lập của nhà thầu.

2.25 Bên vay có quyền loại hồ sơ dự thầu nếu nhà thầu không phản hồi hoặc không đáp ứng tất cả các yêu cầu làm rõ trong thời gian quy định.

2.26 Sau khi nhận được văn bản giải thích của nhà thầu, nhân viên có năng lực phù hợp của bên vay (hoặc chuyên gia tư vấn đủ năng lực phù hợp được thuê để đại diện cho bên vay) phải thực hiện phân tích đầy đủ thông tin và tài liệu hỗ trợ do nhà thầu cung cấp. Bên vay cũng có thể yêu cầu nhà thầu làm rõ thêm nếu thấy cần thiết.

C. Ra quyết định

2.27 Sau khi kiểm tra văn bản giải thích và phân tích chi tiết giá do nhà thầu cung cấp, bên vay sẽ có ba lựa chọn. Quyết định đưa ra sẽ phụ thuộc vào việc liệu giải thích do nhà thầu cung cấp, hay đánh giá của bên vay về giải thích đó, có chứng minh được năng lực của nhà thầu để hoàn thành hợp đồng như quy định với giá dự thầu mà không làm ảnh hưởng đến chất lượng hay làm suy giảm kết quả đầu ra.

2.28 Bên vay có thể:

- (i) Chấp nhận hồ sơ dự thầu, nếu bằng chứng nhà thầu đưa ra có thể giải thích thỏa đáng cho mức giá và chi phí thấp, và trong trường hợp này hồ sơ dự thầu sẽ không bị xem là có giá dự thầu thấp bất thường.
- (ii) Chấp nhận hồ sơ dự thầu, tuy nhiên yêu cầu tăng giá trị bảo lãnh thực hiện hợp đồng (do nhà thầu trả phí tổn) đủ để bảo vệ bên vay khỏi bị thiệt hại tài chính trong trường hợp nhà thầu trúng thầu không thực hiện được hợp đồng. Số tiền bảo lãnh thực hiện hợp đồng (bao gồm cả việc tăng này) thường không vượt quá 20% giá hợp đồng.
- (iii) Loại hồ sơ dự thầu, nếu bằng chứng nhà thầu đưa ra không giải thích thỏa đáng mức giá và chi phí thấp được đề xuất.

2.29 Nếu một hồ sơ dự thầu bị loại hoặc nếu nhà thầu không cung cấp bảo lãnh thực hiện hợp đồng với mức bảo lãnh tăng như yêu cầu, bên vay sẽ thực hiện bước xác định tương tự với hồ sơ dự thầu xếp hạng tiếp theo. Bên vay có thể trao hợp đồng cho nhà thầu có xếp hạng tiếp theo, với điều kiện hồ sơ dự thầu của nhà thầu đó không được xem là có giá thấp bất thường. Nếu hồ sơ dự thầu được xem là có giá thấp bất thường, các bước xử lý tương tự sẽ được thực hiện, với các kết quả tương tự như trên.

III. Báo cáo

3.1 Bất cứ khi nào việc xác định một hồ sơ dự thầu có giá thấp bất thường dẫn đến quy trình được mô tả ở phần II, bên vay phải đưa vào báo cáo đánh giá hồ sơ dự thầu đầy đủ chi tiết về quá trình ra quyết định và phải bao gồm các thông tin sau đây, nếu phù hợp:

- (i) Các đơn giá hoặc chi phí của các hạng mục được xác định là thấp dưới mức thực tế cần thiết để thực hiện hợp đồng một cách thoả đáng;
- (ii) Dự toán chi phí của bên vay cho cùng các hạng mục đó kèm theo các giả định làm cơ sở để lập dự toán chi phí đó và, tùy từng trường hợp, lý do vì sao các giả định đó không còn phù hợp để áp dụng cho hợp đồng này;
- (iii) Tổng giá trị chênh lệch giữa giá đề xuất của nhà thầu và dự toán của bên vay;
- (iv) Chi tiết về các yêu cầu làm rõ và giải thích của nhà thầu;
- (v) Chi tiết về các phân tích giá được yêu cầu và được đánh giá;
- (vi) Quyết định đề xuất là chấp nhận hồ sơ dự thầu kèm theo yêu cầu tăng giá trị bảo lãnh thực hiện hợp đồng, hoặc loại bỏ hồ sơ dự thầu dựa trên các giải thích do nhà thầu cung cấp và/hoặc đánh giá phân tích giá của nhà thầu; và/hoặc
- (vii) Bản sao tất cả các trao đổi giữa bên vay và nhà thầu trong quá trình làm rõ.

3.2 Trừ khi được mô tả khác đi trong kế hoạch đấu thầu của dự án, việc loại bất kỳ hồ sơ dự thầu nào được xác định có giá thấp bất thường, hoặc đề xuất chấp nhận hồ sơ dự thầu kèm theo yêu cầu tăng giá trị bảo lãnh thực hiện hợp đồng, sẽ cần được ADB xem xét trước khi bên vay ra quyết định, không phụ thuộc vào quy trình giám sát đấu thầu được mô tả đối với dự án (Hộp 9).

Hộp 9

Loại hồ sơ dự thầu có giá thấp bất thường cần có xem xét trước của ADB

Việc loại bất kỳ hồ sơ dự thầu nào được xác định có giá thấp bất thường sẽ cần được ADB xem xét trước khi bên vay ra quyết định, không phụ thuộc vào quy trình giám sát đấu thầu được mô tả trong kế hoạch đấu thầu của dự án.

Nguồn: Ngân hàng Phát triển Châu Á.

3.3 Do vậy, bước thẩm tra chi tiết để xác định liệu một hồ sơ dự thầu có phải là hồ sơ dự thầu có giá thấp bất thường phải được tiến hành trước khi trình báo cáo đánh giá hồ sơ dự thầu cho ADB để xin ý kiến không phản đối.

IV. Tóm tắt quy trình đánh giá Hồ sơ dự thầu có giá thấp bất thường

4.1 Hình 3 tóm tắt quy trình đánh giá Hồ sơ dự thầu có giá thấp bất thường như được mô tả trong phần II.

Hình 3: Tóm tắt quy trình đánh giá Hồ sơ dự thầu có giá thấp bất thường

Nguồn: Ngân hàng Phát triển Châu Á.

Phụ lục: Phân tích chi tiết giá để so sánh

Biểu mẫu phân tích chi tiết giá để so sánh

Tên dự án: _____

Mô tả hợp đồng: _____

Số hạng mục	Mô tả	Đơn vị	Khối lượng Danh nghĩa	Đơn giá	Tổng giá trị
Phân tích cho Hạng mục số. _____					
Mô tả		Đơn vị	Khối lượng Danh nghĩa	Đơn giá Danh nghĩa	Thành tiền
Nhân công	1.				
	2.				
	v.v...				
	Tổng chi phí nhân công				
Vật liệu	1.				
	2.				
	v.v...				
	Tổng giá vật liệu				
Thiết bị	1.				
	2.				
	v.v...				
	Tổng chi phí thiết bị				
Chi phí quản lý công trường	1.				
	2.				
	v.v...				
	Tổng chi phí quản lý công trường				
Chi phí quản lý văn phòng	1.				
	2.				
	v.v...				
	Tổng chi phí quản lý văn phòng				
Lợi nhuận					
Thuế					
Tổng giá trị					
Đơn giá tổng					

Hồ sơ Dự thầu Giá thấp Bất thường

Hướng dẫn đấu thầu

Hướng dẫn này nhằm mục đích hỗ trợ người sử dụng trong việc xác định và giải quyết các hồ sơ dự thầu giá thấp bất thường trong giai đoạn đánh giá hồ sơ dự thầu đối với các dự án được tài trợ toàn bộ hay một phần thông qua khoản vay/viện trợ không hoàn lại của ADB hoặc nguồn vốn do ADB quản lý. Hướng dẫn này cũng đưa ra phương pháp đánh giá hồ sơ dự thầu mất cân đối hoặc hồ sơ dự thầu mà có mức giá chào tập trung quá mức cho các hạng mục ban đầu (front-loaded) và có thể thuộc hoặc không thuộc một hồ sơ dự thầu giá thấp bất thường. Với hướng dẫn chi tiết từng bước này, người sử dụng có thể quyết định liệu nên loại một hồ sơ dự thầu có giá thấp bất thường hay yêu cầu tăng giá trị bảo lãnh thực hiện hợp đồng như một điều kiện để được trao thầu, hay đơn giản là chấp nhận hồ sơ dự thầu đó.

Giới thiệu về Ngân hàng Phát triển Châu Á

Tầm nhìn của ADB là phát triển khu vực Châu Á và Thái Bình Dương không có đói nghèo. Nhiệm vụ của Ngân hàng là hỗ trợ các quốc gia thành viên đang phát triển giảm nghèo và cải thiện chất lượng cuộc sống của người dân. Mặc dù đạt được nhiều thành công, khu vực này vẫn là nơi cư trú của tỷ lệ lớn người dân nghèo của thế giới. ADB cam kết giảm nghèo thông qua phát triển kinh tế toàn diện, tăng trưởng bền vững về môi trường và hội nhập khu vực.

ADB có trụ sở đặt tại Manila với 67 quốc gia thành viên, bao gồm 48 quốc gia trong khu vực. Công cụ chính để Ngân hàng hỗ trợ các quốc gia thành viên đang phát triển là đối thoại chính sách, cho vay vốn, đầu tư cổ phần, bảo lãnh, viện trợ không hoàn lại và hỗ trợ kỹ thuật.

NGÂN HÀNG PHÁT TRIỂN CHÂU Á

Số 6 đại lộ ADB, thành phố Mandaluyong

1550 Metro Manila, Philippines

www.adb.org